

Số: 255/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 354/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Châu Thị Hồng S, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: anh Đặng Văn T, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Châu Thị Hồng S với anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Châu Thị Hồng S với anh Đặng Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị S và anh T thống nhất chị Châu Thị Hồng S sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Đặng Gia B sinh ngày 30/10/2015. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi Gia B đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8 năm 2020.

Anh Đặng Văn T được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị S và anh T thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: chị S và anh T thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị S và anh T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng chị S tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà chị S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001268 ngày 14/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị S đã nộp đủ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Quới Sơn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh